|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số C01-Q***(Ban hành theo Thông tư số 109/2018/TT-BTCngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**--------------------

**HỢP ĐỒNG ỨNG VỐN TRẢ NỢ NƯỚC NGOÀI**

**TỪ QUỸ TÍCH LŨY TRẢ NỢ**

Số: ......../HĐUV/QTL-XXX

- Căn cứ Nghị định số 91/2018/NĐ-CP ngày 26/06/2018 của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ;

- Căn cứ Nghị định số 92/2018/NĐ-CP ngày 26/08/2018 của Chính phủ về quản lý và sử dụng Quỹ Tích lũy trả nợ;

- Căn cứ công văn số ..../VPCP-KTTH ngày ..... tháng ..... năm ..... của Văn phòng Chính phủ về việc trả nợ khoản vay Chính phủ bảo lãnh cho Dự án ......;

- Căn cứ ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo Bộ Tài chính tại tờ trình số ..... ngày..... ;

- Căn cứ công văn số ..... ngày ..... của ....... về việc đề nghị Bộ Tài chính ứng trả nợ thay cho dự án ..... kỳ hạn ..... ;

**Hôm nay, ngày ... tháng .... năm ....., chúng tôi đại diện cho:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên ứng vốn** | : *Bộ Tài chính* |
| **Do Ông** | : |
| **Chức vụ** | : |
| **Tài khoản tiền gửi** | : *3761.0.9068445.91002 tại Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước* |

Và

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên nhận ứng vốn** | : |
| **Do Ông** | : |
| **Chức vụ** | : |
| **Tài khoản tiền gửi** | : |

Các Bên thoả thuận ký Hợp đồng ứng vốn trả cho nước ngoài từ Quỹ Tích lũy trả nợ với các điều khoản như sau:

**Điều 1:** **Mức vốn ứng:**

Bên ứng vốn ứng cho Bên nhận ứng vốn từ Quỹ Tích lũy trả nợ số tiền là: ...... *(Bằng chữ:.......)*để trả cho ........ khoản gốc và lãi đến hạn ngày .....

Bên nhận ứng vốn tự chịu trách nhiệm trả lãi phạt chậm trả cho ....... nếu có phát sinh.

**Điều 2:** **Lãi suất ứng vốn:**

- Lãi suất ứng là: (quy định tại Điều 43 của Nghị định 91/2018/NĐ-CP)

**Điều 3:** **Thời hạn ứng vốn:**

- Thời hạn ứng vốn: (quy định tại Điều 43 của Nghị định 91/2018/NĐ-CP)

**Điều 4:** **Thủ tục chuyển tiền cho bên nước ngoài:**

Khoản tiền ứng được Bên ứng vốn chuyển thanh toán trực tiếp cho ...... theo đề nghị của Bên nhận ứng vốn tại công văn số ..... ngày ..... và Thư đòi nợ của ..... ngày 20/02/2018.

**Điều 5: Phí chuyển tiền:**

Bên nhận ứng vốn có trách nhiệm hoàn trả ngay cho Bên ứng vốn toàn bộ phí chuyển tiền do ngân hàng thu theo lệnh chuyển tiền của Bên ứng vốn theo Công văn thông báo của Bên ứng vốn gửi (đính kèm sổ phụ của ngân hàng phục vụ).

**Điều 6: Điều khoản vay trả:**

- Gốc và lãi vay Quỹ Tích lũy được trả định kỳ hàng năm mỗi năm hai lần.

- Khi đến hạn hoàn trả, Bên nhận ứng vốn có trách nhiệm chuyển tiền trả đầy đủ và kịp thời vào tài khoản của Quỹ Tích lũy trả nợ của Bộ Tài chính.

- Loại tiền hoàn trả: bằng loại tiền vay hoặc được quy đổi sang đồng Việt Nam theo tỷ giá bán ra do Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam công bố chính thức tại thời điểm trả nợ.

- Tài khoản hoàn trả: Tất cả các khoản trả gốc, lãi, lãi phạt chậm trả (nếu có) được chuyển trả vào tài khoản được mở tại **Sở giao dịch, Kho bạc nhà nước,**cụ thể như sau:

**Tên TK: Cục QLN TCDN\_BTC\_Quỹ TLTN nước ngoài (Thu hồi cho vay lại bằng VND); số hiệu TK: 3761.0.9068445.91002**

**Tên TK: Cục QLN TCDN\_BTC\_Quỹ TLTN nước ngoài (Thu hồi cho vay lại bằng USD); số hiệu TK: 3761.0.9068446.91002**

**Tên TK: Cục QLN TCDN\_BTC\_Quỹ TLTN nước ngoài (Thu hồi cho vay lại bằng EUR); số hiệu TK: 3761.0.9068447.91002**

Hoặc tài khoản khác được Bên ứng vốn chỉ định.

- Khoản tiền được coi là đã hoàn trả khi được ghi có vào tài khoản trên.

**Điều 7: Trách nhiệm của Bên nhận ứng vốn:**

- Hoàn trả đầy đủ, đúng thời hạn, đúng loại tiền đã thoả thuận trong Hợp đồng .

- Sau khi thanh toán gốc lãi đến hạn trả nợ, Bên nhận ứng vốn có trách nhiệm gửi cho Bên ứng vốn 01 bản photo Lệnh chuyển tiền đã hoàn trả.

**Điều 8: Trách nhiệm thi hành**

- Khi phát sinh tranh chấp trong việc thực hiện hợp đồng, các Bên sẽ báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xử lý, trong trường hợp đặc biệt, sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực ngay sau khi Bên nhận ứng vốn hoàn trả toàn bộ số nợ gốc lãi phát sinh cho Bên ứng vốn.

- Hợp đồng được lập thành 04 bản và có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 02 bản../.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN ỨNG VỐN** | **ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN ỨNG VỐN** |